

TÊN HỌC SINH:

ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI

Bài 1: Viết cho đầy đủ các đơn vị đo độ dài sau:

LỚN HƠN MÉT			MÉT	BÉ HƠN MÉT		
km	hm	dam	m	dm	cm	mm
1km	1hm	1dam	1m	1dm	1cm	1mm
= hm	= dam	= m	= 10dm	= cm	= mm	
			= $\frac{1}{10}$ dam			
	= $\frac{\text{}}{\text{}}$ km	= $\frac{\text{}}{\text{}}$ hm		= $\frac{\text{}}{\text{}}$ m	= $\frac{\text{}}{\text{}}$ dm	= $\frac{\text{}}{\text{}}$ cm





Bài 2: Viết số hoặc phân số thích hợp vào chỗ chấm:

a)

$$135\text{m} = \boxed{} \text{ dm}$$

$$342\text{dm} = \boxed{} \text{ cm}$$

$$15\text{cm} = \boxed{} \text{ mm}$$



c)

$$1\text{mm} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} \text{ cm}$$

$$1\text{cm} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} \text{ m}$$

$$1\text{m} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} \text{ km}$$



Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$4\text{km } 37\text{m} = \boxed{} \text{ m}$$

$$8\text{m } 12\text{cm} = \boxed{} \text{ cm}$$

$$354\text{dm} = \boxed{} \text{ m } \boxed{} \text{ dm}$$

$$3040\text{m} = \boxed{} \text{ km } \boxed{} \text{ m}$$

GV: Huỳnh Ngô Thúy Vi